			phòng Hà Nội ký tên trên các Thông báo tín dụng, Hợp đồng Hạn mức tín dụng, Phụ lục Hợp đồng Hạn mức tín dụng, Hợp đồng thế chấp/cầm cố và Phụ lục Hợp đồng thế chấp/cầm cố, các giấy cam kết trả nợ, phiếu yêu cầu chuyển tiền, lệnh trả nợ và các chứng từ liên quan đến việc vay vốn với Ngân hàng TNHH Indovina.

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng): không có

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (Báo cáo 6 tháng):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
01	Tập đoàn hóa chất Việt Nam							10.378.030	80	
02	Ông Trương Văn Minh		Giám đốc/TV HĐQT					16.083	0,124	
03	Bà Lê Diệu Thúy		Phó GĐ					12.150	0,090	
04	Ông Lê Hải Sơn		KTT / TV HĐQT					3.986	0,030	
05	Ông Lê Hồng Sơn		TV HĐQT					88	0,001	
06	Bà Đỗ Thúy Ngọc		TV BKS					2.000	0,015	
07	Ông Lê Quang Tín		TV BKS					2.000	0,015	

2. Giao dịch cổ phiếu: Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	